| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ NGHI SƠN**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 40/2024/QĐST-HNGĐ | *Nghi Sơn, ngày 14 tháng 3 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* chị Trần Thị D – Sinh năm 2000.

- *Bị đơn:* anh Vũ Quang D – Sinh năm 1998

Đều có HKTT tại: Thôn Hà Th, xã Hải H, TX. Nghi S, tỉnh Thanh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 80, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2024,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* chị Trần Thị D – Sinh năm 2000.

- *Bị đơn:* anh Vũ Quang D – Sinh năm 1998

Đều có HKTT tại: Thôn Hà Th, xã Hải H, TX. Nghi S, tỉnh Thanh H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Trần Thị D và anh Vũ Quang D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

- Về con chung: Chị D và anh D có 02 con chung: Cháu Vũ Ngọc H – sinh ngày 30/12/2018 và cháu Vũ Ngọc V – sinh ngày 06/7/2020. Nay ly hôn hai bên tự nguyện thoả thuận giao cháu Ngọc H cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Ngọc V cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

+ Về quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung: Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp các bên lạm dụng quyền thăm nom, chăm sóc con chung thì được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của nhau.

- Về tài sản: Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị D tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 theo biên lai số 0007059 ngày 26/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Chị D được nhận lại 150.000đồng theo biên lai nói trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Đương sự;
- UBND xã Hải H, TX. Nghi S, tỉnh Thanh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Cúc**